**HÌNH THÀNH HÀNH VI ĐẠO ĐỨC CHO ĐẢNG VIÊN**

**PGS.TS.ĐINH PHƯƠNG DUY**

T

rong nhiều năm qua, các tổ chức đảng đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, giới thiệu nhiều tấm gương đảng viên kiên trung và có các biểu hiện đạo đức sáng ngời. Tuy vậy, trong thực tiễn, vẫn còn không ít đảng viên thể hiện bộ mặt nhợt nhạt, thậm chí gây xấu hổ và làm ảnh hưởng đến uy tín và thanh danh của Đảng bằng những hành vi thiếu chuẩn mực, những hành vi sai trái gây bức xúc trong nhân dân. Việc tìm biện pháp tác động để hình thành các hành vi đạo đức lành mạnh, đúng mực phù hợp với bản chất của Đảng như Bác Hồ đã phát biểu trong lễ kỉ niệm 30 năm thành lập Đảng “Đảng ta là đạo đức là văn minh” là đặc biệt quan trọng và cấp bách, nhất là trong bối cảnh hiện nay. Theo Bác Hồ thì *một dân tộc, một đảng và mỗi con người. ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân*. Chính vì vậy, tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng là một yêu cầu khách quan trong các thời kỳ cách mạng và việc xây dựng hình thành các hành vi đạo đức đối với đảng viên luôn có ý nghĩa rất quan trọng. Người dạy, “cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn, cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng, không có đạo đức cách mạng thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”.

**Cấu trúc của hành vi đạo đức**

*Nhận thức các giá trị đạo đức*

Đạo đức với vai trò là hình thái ý thức xã hội, biểu hiện dưới dạng các nguyên tắc, quy tắc, các chuẩn mực, giá trị định hướng, điều chỉnh hành vi của con người và hoạt động của xã hội. Những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực và giá trị ấy là biểu hiện những quan hệ hiện thực xác định của con người đối với nhau và đối với những hình thái cộng đồng người khác nhau: gia đình, tập thể, giai cấp, dân tộc, xã hội nói chung.

Các cá nhân biết, hiểu về các giá trị, quy tắc, chuẩn mực đạo đức thì mới có thể thực hành và thể hiện các hành vi phù hợp với nguyên tắc, chuẩn mực đó. Nhiều người đã có những hành vi không phù hợp chuẩn mực quy tắc khi họ không biết, không hiểu điều đó là không được làm, không nên làm vì nó trái với quy tắc. Một khi nhận thức rõ ràng về những điều không được làm, không nên làm và không thể làm thì cá nhân sẽ cân nhắc, thận trọng hơn, cảnh giác và đấu tranh tư tưởng trước khi thực hiện một hành vi nhạy cảm nào đó. Đảng viên phải tuân thủ Điều lệ Đảng, chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nghiêm túc các quy định của xã hội thể hiện trong nội quy, quy chế làm việc hoặc các quy định tại cơ quan, đơn vị, cộng đồng…, kể cả các quy ước bất thành văn. Việc tự nghiên cứu thu thập thông tin thông qua các phương tiện truyền thông chính thức là cách thức quan trọng để nâng cao nhận thức xã hội của Đảng viên

*Tình cảm đạo đức*

Tình cảm đạo đức là yếu tố căn bản của hành vi đạo đức cá nhân. Niềm tin đạo đức và các nguyên tắc hoạt động của cá nhân chỉ có thể hình thành trong điều kiện được thể hiện bằng cảm xúc, nếu không như vậy thì các khái niệm đạo đức, các phạm trù luân lý, những tri thức tiếp thu được bằng lý tính về thiện và ác, về tốt và xấu, về tích cực và tiêu cực, về cách mạng và phản động… chỉ được nhận thức ở mức độ ghi nhận thông tin mà không thể làm cơ sở để chuyển hóa thành động cơ của hành vi cá nhân.

Tình cảm nghĩa vụ nảy sinh trong quá trình con người thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của mình với người khác, với gia đình, với xã hội. Đó là thái độ cảm xúc của cá nhân đối với việc hoàn thành hay không hoàn thành nghĩa vụ của mình. Nó biểu hiện thành các trạng thái tâm lý như âu lo, vui mừng khi nhận và hoàn thành nghĩa vụ, biết xấu hổ, buồn bã khi không làm tròn bổn phận. Có tình cảm, nghĩa vụ, con người sẽ tự giác hành động, làm theo lẽ phải, ý thức được cái nên làm, cần làm hoặc phải làm cho hợp với chuẩn mực đạo đức, danh dự.

Qua hoạt động thực tiễn, đảng viên đang đảm nhận theo các chức danh và các dạng hoạt động xã hội khác, thông quá trình tham gia vào các mối quan hệ giữa các đảng viên với các đồng đội, đồng chí, đồng nghiệp với các đối tác, quần chúng…, với những người thân thuộc, các đảng viên sẽ dần “nhập tâm” tức là thực hiện quá trình chủ thể hóa đối tượng để lĩnh hội và “thấm” được các chuẩn mực đạo đức xã hội, biến các chuẩn mực đạo đức ấy trở thành những giá trị của riêng mình. Khi những chuẩn mực đạo đức đã được nhận thức phù hợp với nhu cầu của cá nhân, những rung động, cảm xúc đạo đức bắt đầu xuất hiện. Những cảm xúc đạo đức nhất thời, thoáng qua được lặp đi, lặp lại, được củng cố nhiều lần trong cuộc sống dưới nhiều hình thức và mức độ tác động khác nhau, cuối cùng sẽ dẫn đến những tình cảm đạo đức sâu đậm và bền vững.

*Nỗ lực ý chí cá nhân*

Khi đã nhận thức đầy đủ về các giá trị, các quy tắc chuẩn mực, khi đã có thái độ và tình cảm đạo đức lành mạnh, tích cực, con người sẽ phải nỗ lực ý chí, vượt qua các rào cản, khó khăn để thực hiện hành vi phù hợp vì không phải bất cứ các chuẩn mực nào cũng có thể được thực hiện một cách đơn giản không cần có sự quyết tâm. Ý chí của cá nhân là một điều kiện đặc biệt quan trọng giúp con người xác tín mục tiêu, tự tin, tự chủ, kiên trì, độc lập, quyết đoán… thực hiện hành vi.

Quan sát hành vi của cá nhân chúng ta có thể nhận thấy các hành vi được thể hiện trong các biểu hiện như sau:

* Hành vi do nhận thức, ý thức chỉ đạo – gọi là hành vi ý chí, mang tính bền vững, đó là

những hành vi ý chí, có mục đích, biết tự chủ hoặc là những hành vi thể hiện sự nhất quán giữa nhận thức và cảm xúc

* Hành vi có thể do bị bắt buộc, sẽ xảy ra một trong hai trường hợp, một là có thể trở thành thói quen nếu phù hợp với lợi ích lâu dài của con người, hai là có thể dẫn đến sự phản kháng nếu bị thiệt hại lợi ích của chính họ.
* Hành vi vô thức, tính bền vững không cao.

Trong nhiều trường hợp, ý thức chỉ đạo hành vi nhưng cũng có thể các thói quen vô thức sẽ dần dần mang tính ổn định trở thành một phản xạ tích cực và con người lúc đó nhận thức được về hành vi đã thực hiện. Những đặc điểm nêu trên rất có ý nghĩa khi thực hiện các tác động nâng cao đạo đức đảng viên và hình thành các hành vi đạo đức cho đảng viên và chúng ta có thể phải vận dụng cả hai hướng tác động: hướng thứ nhất, làm thay đổi nhận thức để dẫn đến thay đổi hành vi và ngược lại, hướng thứ hai, cũng có thể làm thay đổi hành vi trước, khi thành thói quen sẽ chuyển hóa và trở thành ý thức. Ý thức đạo đức là nền tảng để có các hành vi đạo đức bền vững và ý thức đạo đức có thể hình thành từ các thói quen tập thành bên ngoài kết hợp với việc khẳng định các giá trị bên trong.

**Hình thành hành vi đạo đức**

Trong thực tế sinh hoạt và cuộc sống, đảng viên có thể thuộc lòng những chuẩn mực, giá trị đạo đức, làm bài kiểm tra trong các lớp học đạt điểm rất cao, thậm chí có điểm tuyệt đối nhưng cá nhân đảng viên ấy vẫn có thể gây ra tội lỗi, vẫn có thể có hành động vô đạo đức. Nhận thức đạo đức là điều kiện cần nhưng chưa đủ để hình thành các hành vi đạo đức. Nếu chỉ quan tâm đến việc giảng dạy, cung cấp kiến thức về đạo đức, về giá trị làm người, về tầm quan trọng của đạo đức thì việc giáo dục tình cảm đạo đức nói riêng và giáo dục hành vi đạo đức nói chung cho cá nhân đảng viên sẽ không có nhiều kết quả. Việc nâng cao đạo đức cách mạng cho đảng viên sẽ có tác dụng tốt hơn khi có sự kết hợp giữa các bài giảng lý thuyết trong các chương trình lý luận hiện hành và sự trải nghiệm trong chính cuộc sống và nghề nghiệp của họ…như Bác Hồ từng nhấn mạnh, “lời nói không đi đôi với việc làm, nói giỏi về đạo đức cách mạng nhưng thực tế thì xa rời những phẩm chất tốt đẹp của người cách mạng”, “vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành”.

Một thói quen đạo đức được củng cố nhiều lần sẽ hình thành một nét tính cách, một phẩm chất đạo đức khó biến mất, ổn định ở mỗi cá nhân. Việc hình thành các thói quen và các phẩm chất đạo đức cá nhân không phải nhanh chóng mà mang tính lâu dài, bền bỉ, khó khăn, đặc biệt là khi phải xóa đi một thói quen, một phẩm chất đạo đức không phù hợp với xã hội. Chống xa hoa, lãng phí, chống hành vi tham nhũng, chống thói quen ỷ lại, hình thành thói quen tiết kiệm; chống tật xả rác bừa bãi, xây dựng thói quen bảo vệ môi trường, tôn trọng đồng chí… đang là việc làm còn nhiều khó khăn đáng phải quan tâm ở mỗi cơ quan, đơn vị hiện nay. Để có thể hình thành hành vi đạo đức theo các chuẩn mực đạo đức hiện nay, có thể đề cập mấy vấn đề sau:

* Làm cho đảng viên không dám, không thể, không cần và không có điều kiện thực hiện hành vi xấu thông qua sức mạnh phê phán của đồng đội, đồng chí, các cấp lãnh đạo và tính nghiêm minh của pháp luật, của hệ thống các quy tắc, nội quy. Điều lệ đảng, các quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị… được thực hiện nghiêm túc sẽ giúp cá nhân hình thành những thói quen tốt để phát triển thành những nét tính cách tốt, những hành vi đạo đức phù hợp với chuẩn mực đạo đức cách mạng hiện nay.
* Tấm gương sống và hoạt động tốt của các đảng viên lão thành, của các đồng chí lãnh đạo đơn vị là những trải nghiệm quý giá để các đảng viên tự mình điều chỉnh hành vi hợp lý. Những ứng xử đầy ắp tình yêu thương của đồng đội, đồng chí là những sợi dây nối kết lòng nhân ái đối với các thành viên trong đơn vị. Mối quan hệ đoàn kết thống nhất giữa các đồng chí lãnh đạo với nhau, giữa lãnh đạo với cấp dưới cũng là hiện thực sinh động để các đồng chí đảng viên tự mình thích ứng với môi trường. Ngày nay, nếu không có các biện pháp ngăn chặn hiện tượng cục bộ bè phái, không phê phán cách sống nịnh bợ… thì nhiều cá nhân sẽ trở nên sống ích kỷ… Ích kỷ là một tác động tiêu cực để biến các đảng viên thành người vô trách nhiệm và có thể có những hành vi vô đạo đức. Việc nâng cao đạo đức cho cán bộ, đảng viên nghĩa là giúp các cá nhân hình thành những hành vi đạo đức, những hành vi phù hợp với các giá trị, chuẩn đạo đức cách mạng trên nền tảng kích hoạt các đặc điểm xã hội – tâm lý cá nhân trong nhiều hoàn cảnh khác nhau thông qua hoạt động, đặc biệt là hoạt động chuyên nghiệp.

***Bài học cần rút kinh nghiệm để áp dụng vào công việc:***

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*